TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN L ỘC** **TỈNH H À T ĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST- HNGĐ	*Can L ộc, ngày 26 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2018/TLST-HNGĐ ngày 11/01/2018 giữa chị Đậu Thị C - Sinh 1996; Địa chỉ: Xóm HT, xã TL, huyện CL, tỉnh HT và anh Võ Minh D - Sinh 1988 Địa chỉ: Xóm HT, xã TL, huyện CL, tỉnh HT.

Căn cứ khoản 4 điều 147 điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/01/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa chị Đậu Thị C và anh Võ Minh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

* Về con chung của vợ chồng:

Chị Đậu Thị C và anh Võ Minh D thống nhất giao con trai Võ Minh Nhật Đ (Sinh 08/01/2015) cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu Đ thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con chung sẽ do chị C và anh D tự thực hiện với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh D có quyền đi lại, thăm nom cháu Đ không được ai cản trở ngăn cấm.

* Về tài sản chung, nợ chung:

Chị Đậu Thị C và anh Võ Minh D thống nhất thoả thuận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí:

Chị Đậu Thị C và anh Võ Minh D thỏa thuận chị C chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà chị C đã nộp là 150.000đ theo biên lai số 0004286 ngày 11/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CL. Chị C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TA Tỉnh
- VKSND huyện CL
- Chi cục THADS huyện CL
- Các đương sự
- UBND xã TL
- Lưu HS vụ án

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL
THẨM PHÁN

Trần khắc Hoàng